

HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ BẢO HÀNH ĐIỆN TỬ

Cách 1: Đăng ký trực tuyến tại website: <http://baohanhdientu.aquavietnam.com.vn>

Cách 2: Đăng ký qua tin nhắn SMS, gửi đến tổng đài **8077** (*)

Cú pháp tin nhắn: AQUA_Số Máy_Ngày Mua

Ví dụ: **AQUA 20015020 01/06/2016**

_ : khoảng trắng

Ngày mua theo định dạng: DD/MM/YYYY (ví dụ: 01/06/2016)

(*) Giá thay đổi tùy theo mức giá quy định của nhà mạng (VNPT, Mobi, Viettel,...)

Cách 3: Gọi Tổng đài miễn phí **1800 58 58 32**

Chú ý: Nhân viên tổng đài chăm sóc khách hàng sau khi tiếp nhận và kiểm tra thông tin đăng ký bảo hành điện tử của khách hàng sẽ:

- Liên lạc với khách hàng, rất mong quý khách hàng tiếp nhận cuộc gọi và cung cấp thêm những thông tin cần thiết để việc đăng ký được đầy đủ.
- Nhân viên sẽ cung cấp cho quý khách mã bảo hành điện tử và thời gian bảo hành sản phẩm.

Để được hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hành, khách hàng vui lòng thực hiện đăng ký bảo hành trong vòng 15 ngày sau khi mua máy theo một trong các cách thức trên. Việc không thực hiện đăng ký bảo hành đúng thời gian quy định có thể ảnh hưởng đến quyền lợi bảo hành của Quý khách sau này.

ĐIỀU KIỆN BẢO HÀNH ĐIỆN TỬ

• THỜI HẠN BẢO HÀNH MÁY GIẶT MIỄN PHÍ

- Nếu có hóa đơn tài chính: 24 tháng kể từ ngày mua và không quá 30 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Nếu không có hóa đơn tài chính: thời hạn bảo hành là 30 tháng kể từ ngày sản xuất.

• CÁC TRƯỜNG HỢP KHÔNG ĐƯỢC BẢO HÀNH MIỄN PHÍ:

- Sản phẩm hư hỏng do vận chuyển, sử dụng sai chức năng, lắp đặt không đúng theo sách hướng dẫn, nguồn điện không ổn định, sử dụng sai điện thế, sử dụng nguồn nước yếu, dơ, phèn... hoặc bảo quản không tốt như để bụi, cặn bẩn, động vật, côn trùng, vật lạ... vào máy.
- Sản phẩm hư do bị rơi hoặc do tác động bên ngoài, tai nạn, thiên tai, lũ lụt làm nứt, móp bể, rỉ sét.
- Khách hàng tự ý tháo gỡ, thay đổi cấu trúc sản phẩm hoặc sản phẩm đã được sửa chữa ở những nơi không phải là Trung tâm bảo hành hoặc Trạm bảo hành ủy quyền của Công Ty TNHH Điện Máy AQUA Việt Nam.
- Số máy, kiểu máy trên sản phẩm bị cạo sửa, xóa mất, thông tin sản phẩm không phù hợp với hóa đơn tài chính liên quan đến sản phẩm (nếu có).
- Không bảo hành bộ lọc xơ vải và các phụ kiện kèm theo.
- Các trường hợp yêu cầu vệ sinh sản phẩm, bảo trì sản phẩm không nằm trong hạng mục bảo hành.

• YÊU CẦU BẢO HÀNH:

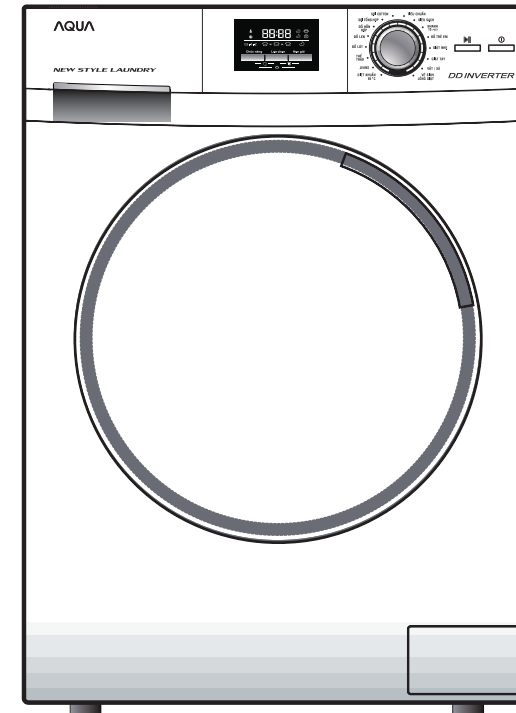
- Gọi Tổng Đài Hotline: 1800 58 58 32, bấm nhánh 2 (hoặc)
- Gửi Tin nhắn SMS: AQUA_YCBH gửi 8077 (_ : khoảng trắng)
- Gửi E-mail về phòng CSKH: cskh@aquavietnam.vn
- Website: Kết nối trang www.yeucaubaohanh.aquavietnam.vn

AQUA

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

AQD-D980ZT AQD-D850ZT

**Máy Giặt Lồng Ngang
Hoàn Toàn Tự Động**



Trước khi vận hành máy giặt, vui lòng đọc kỹ và làm theo tài liệu hướng dẫn sử dụng này.

SẢN PHẨM ÁP DỤNG BẢO HÀNH ĐIỆN TỬ, VUI LÒNG XEM CHI TIẾT TRANG CUỐI ĐỂ BIẾT THÊM THÔNG TIN.

Cám ơn Quý Khách Hàng đã sử dụng sản phẩm AQUA.

Vui lòng đọc kỹ những hướng dẫn này trước khi sử dụng. Nó bao gồm những thông tin quan trọng có thể giúp bạn sử dụng an toàn, đúng cách và đạt kết quả tốt nhất khi sử dụng cũng như khi vệ sinh máy giặt.

Hãy cất giữ hướng dẫn sử dụng này ở nơi thuận tiện để bạn có thể tham khảo về sau khi cần thiết.

Nếu bạn bán, cho hoặc tặng máy giặt này, hãy luôn nhớ chuyển sách hướng dẫn sử dụng này cho người sở hữu mới để họ có thể hiểu rõ các đặc điểm của máy giặt và sử dụng nó một cách an toàn.

Ý nghĩa các ký hiệu



----- Nên



----- Không nên



----- Các thông tin và mẹo sử dụng

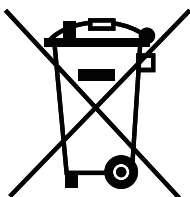


----- Cảnh báo! Thông tin an toàn quan trọng!



----- Thông tin về môi trường

Tiêu hủy



Sự hiện diện của ký hiệu này trên sản phẩm, phụ kiện hoặc trên các linh kiện chỉ ra rằng chúng phải được tiêu hủy đúng cách vào cuối vòng đời sử dụng sản phẩm.

Để ngăn chặn khả năng gây nguy hại đến môi trường cũng như sức khỏe cho con người từ việc tiêu hủy rác thải không đúng cách, vui lòng phân loại và tái chế / tái sử dụng chúng. Điều này giúp giảm bớt cạn kiệt tài nguyên môi trường. Người sử dụng nên liên hệ với các đại lý nơi họ mua máy hoặc các đại lý ủy quyền của công ty tại địa phương để biết cách hủy bỏ hoặc tái sử dụng một cách an toàn cho môi trường.

Sản phẩm này và các phụ kiện điện tử của nó không được trộn lẫn với các chất thải thông thường khác. Trước khi đem tiêu hủy, các máy cũ phải bị vô hiệu hóa (không còn khả năng hoạt động), như dây điện phải bị tháo bỏ, hay khóa cửa máy giặt không còn khả năng khóa được nữa để tránh các trường hợp đáng tiếc do trẻ em chơi đùa nguy hiểm với chúng.

Kích thước (rộng x sâu x cao):	AQD-D980ZT: (595 x 650 x 845) mm AQD-D850ZT: (595 x 600 x 845) mm
Khối lượng tịnh:	AQD-D980ZT: 75 kg AQD-D850ZT: 69 kg
Nguồn điện:	220 V 50 Hz
Công suất đầu vào tối đa:	2000 W
Dòng điện hoạt động tối đa:	10 A
Áp suất nước yêu cầu:	0,029 MPa ~ 0,98 MPa (0,3 kg.f/cm ² ~ 10 kg.f/cm ²)
Tốc độ vắt tối đa:	1200 rpm
Chương trình giặt:	16
Tiêu chuẩn áp dụng:	TCVN 8526:2013 TCVN 7492-1:2010

Ống cấp nước

Ống cấp nước AQUA là 1 linh kiện an toàn quan trọng.
Cấu tạo bên trong ống có thể chịu được áp lực nước cao.

1. Nối ống cấp nước với ngõ van cấp nước của máy giặt.
2. Nối đầu còn lại của ống cấp nước với vòi nước.

Cảnh báo!

**Chỉ nối máy giặt với nguồn nước lạnh (nước máy)!
Sử dụng bộ ống cấp nước được cấp kèm theo máy.
Không sử dụng lại ống cấp nước cũ.
Không sử dụng nguồn cấp nước nóng.**

Ống xả

Ống xả có thể được lắp bằng nhiều cách khác nhau,
nhưng phải đảm bảo chiều cao của ống xả là 80-100cm (A).
Hãy cố định ống xả bằng vòng kẹp ống phía sau máy (B).

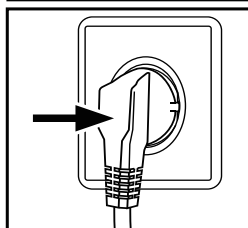
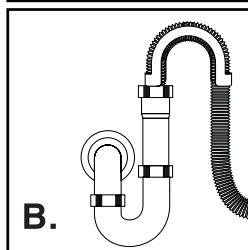
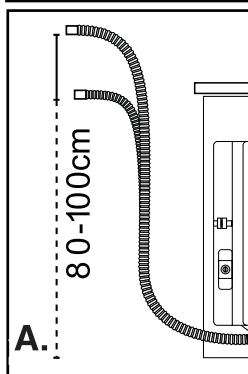
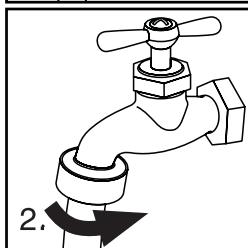
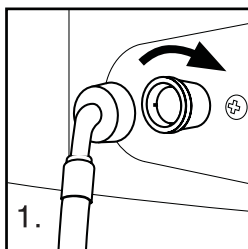
Cảnh báo!

**Đầu ống xả không được nhúng chìm vào trong nước
và nên cố định chắc chắn. Nếu đặt ống xả trên mặt
đất hoặc lắp đặt ống xả có chiều cao thấp hơn 80cm
thì máy giặt sẽ liên tục xả nước ra ngoài do hiện
tượng siphone (self-siphoning).
Không nên nối dài ống xả, khi cần thiết hãy liên hệ
với trạm bảo hành của AQUA.**

Cắm dây điện nguồn

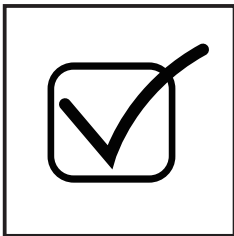
Trước khi cắm dây điện nguồn vào ổ cắm, cần lưu ý:

- Sử dụng nguồn điện, phích cắm và cầu chì bảo vệ phù hợp, đúng định mức.
- Sử dụng ổ cắm điện **đã được nối đất**, không sử dụng các loại ổ cắm điện kéo dài (multi-plug).



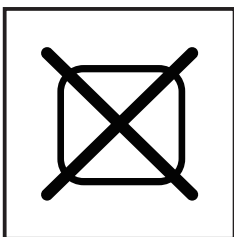
Quy tắc an toàn quan trọng	4-5
Mô tả sản phẩm	6
Bảng điều khiển	7-9
Chương trình giặt	10
Sử dụng hàng ngày	11-14
Bảo dưỡng và vệ sinh	15-17
Giải quyết sự cố	18-20
Lắp đặt sản phẩm	21-22
Thông số kỹ thuật	23

Đây là máy giặt sử dụng nội địa. Không sử dụng máy với mục đích thương mại. Không sử dụng máy khác với các chức năng mà máy được thiết kế. Cần lưu ý là máy chỉ phù hợp với các loại vải mà máy có khả năng giặt được. Hãy theo sự chỉ dẫn ghi trên nhãn mác của từng loại vải. Mọi thay đổi hay cải tạo lên máy đều không được phép vì làm giảm hiệu lực bảo hành.



Trước khi vận hành sản phẩm lần đầu tiên ...

- ...phải tháo tất cả các đai ốc/vít dùng cho vận chuyển.
- ...dây điện nguồn không bị mắc kẹt ở dưới hoặc bên trong máy và không bị hư hỏng.
- ...đảm bảo cầu chì nguồn điện chịu được dòng 15A.
- ...sử dụng ổ cắm riêng được nối đất cho máy giặt.
- ...vì lý do an toàn, máy giặt bắt buộc phải được nối đất.
- ...chắc chắn phích cắm điện tiếp xúc tốt với ổ cắm.
- ...không được nắm dây điện nguồn kéo để tháo ra khỏi ổ cắm điện, hãy nắm phích cắm để tháo.
- ...kiểm tra đầu nối ống cấp nước được gắn có chắc hay không bằng cách mở vòi nước và kiểm tra rò rỉ.
- ...không vận hành máy giặt cho đến khi mọi thứ đều được lắp đặt đúng cách.



Không được ...

- ...lắp đặt máy giặt ngoài trời nơi ẩm ướt hoặc nơi có nguy cơ rò rỉ nước cao như bên dưới hoặc gần bồn chứa nước. Nếu có rò rỉ hãy ngắt ngay nguồn điện và để máy khô tự nhiên.
- ...để máy đóng băng, trực tiếp dưới ánh nắng mặt trời hoặc gần nguồn nhiệt.
- ...chạm hoặc sử dụng máy khi mang chân trần hoặc tay bị ướt.
- ...sử dụng bột giặt dễ cháy hoặc chất tẩy rửa mạnh.
- ...sử dụng các chất phun xịt dễ cháy lên máy giặt hay vị trí xung quanh máy..
- ...tháo và gắn phích cắm ở nơi có bình gas dễ cháy nổ.
- ...lắp đặt máy giặt trực tiếp trên thảm hoặc gần sát tường hoặc quá gần các đồ đạc trong nhà.

Chuẩn bị

Tháo các linh kiện đóng gói bao gồm cả tấm lót bên dưới chân đế. Trong khi tháo các linh kiện đóng gói, bạn có thể thấy các giọt nước còn đọng lại trên bọc nylon. Hiện tượng này là bình thường vì đây là nước còn sót lại trong quá trình kiểm tra tại nhà máy.

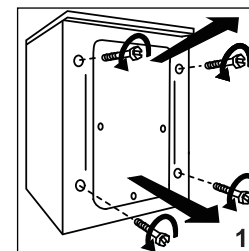
Việc đóng gói thành phẩm được thực hiện theo nguyên tắc thân thiện với môi trường. Để biết thêm thông tin, hãy liên hệ với các đại lý hay cửa hàng đã được AQUA ủy quyền.



Tháo các đai ốc cố định dùng cho vận chuyển

Các đai ốc này được bắt vào máy mục đích là cố định máy khi vận chuyển không bị rung lắc mạnh. Vì vậy chúng phải được tháo ra trước khi vận hành.

1. Tháo 4 đai ốc phía sau lưng máy và lấy 4 lõi nhựa (A) nằm bên trong máy ra.

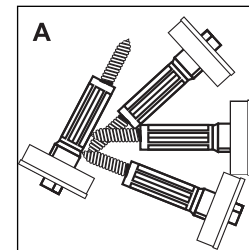


Thông tin tham khảo và mẹo sử dụng:



Hãy cất giữ các đai ốc cố định này vì bạn có thể phải cần đến chúng khi di chuyển máy về sau để đảm bảo an toàn.

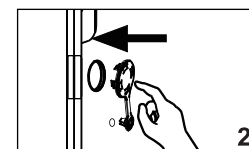
2. Che kín các lỗ đã tháo đai ốc cố định phía mặt sau máy bằng các nắp nhựa được kèm theo máy.



Di chuyển máy giặt

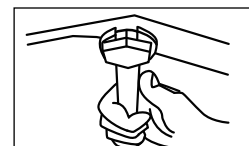
Khi di chuyển máy giặt đến một vị trí khác, hãy nhớ lắp lại các đai ốc dùng cho vận chuyển đã tháo trước đây vào máy để tránh các rủi ro vận chuyển làm hư hại máy.

1. Gỡ phần nắp nhựa đi kèm theo máy ra.
2. Lắp lại các đai ốc vận chuyển và phần lõi nhựa vào đúng vị trí.
3. Dùng khóa vận siết chặt lại.



Điều chỉnh cân bằng cho máy

Chân điều chỉnh nằm dưới chân đế của máy. Hãy điều chỉnh chân máy sao cho cân bằng để tránh gây ra rung động bất thường và giảm tiếng ồn khi sử dụng. Chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng thước đo độ phẳng khi chỉnh cân bằng cho máy. Máy phải được lắp đặt trên nền cứng vững và bằng phẳng, không trơn trượt. Không đặt máy trên nền trải thảm, trên bọc gỗ hay trên kệ.



Vấn đề	Nguyên nhân	Hướng giải quyết
Trở ngại khi xả nước.	Bộ lọc xả bị tắc. Đầu ống xả cao hơn mặt nền trên 100cm. Ống xả bị tắc.	Vệ sinh bộ lọc xả. Lắp đặt lại ống xả cho đúng. Thông tắc ống xả.
Máy rung mạnh khi vắt.	Máy có quá tải không. Máy có được đặt trên nền bằng phẳng không. Đai ốc dùng cho vận chuyển đã được tháo ra chưa.	Xác định lại tải đúng cho máy giặt. Kiểm tra nền tại vị trí lắp đặt máy có bằng phẳng không. Tháo đai ốc dùng cho vận chuyển phía sau máy ra.
Máy tự ngừng khi chưa kết thúc chương trình giặt.	Do nước hay nguồn điện.	Kiểm tra nguồn nước và nguồn điện.
Máy tự ngừng trong 1 khoảng thời gian.	Mã lỗi có hiển thị không. Vấn đề về tải giặt. Chương trình có đang trong chế độ ngâm không.	Kiểm tra mã lỗi. Giảm hoặc điều chỉnh lượng đồ giặt. Nhấn vào nút "Khởi động/Tạm dừng" để tiếp tục chương trình giặt.
Bột xả phòng trào ra khe cửa hoặc ngăn chứa bột giặt.	Loại bột giặt đang dùng không thích hợp. Lượng bột giặt quá nhiều.	Kiểm tra lại loại bột giặt đang sử dụng. Giảm lượng bột giặt.
Thời gian giặt còn lại tự động điều chỉnh.	Máy giặt tự động điều chỉnh thời gian giặt còn lại cho phù hợp.	Đây không phải là vấn đề và không ảnh hưởng đến quá trình giặt.
Máy không thể vắt được.	Đồ giặt bên trong thùng giặt không cân bằng.	Kiểm tra lại đồ giặt và khởi động lại quá trình vắt.

Thông tin tham khảo và mẹo sử dụng:

Nếu có quá nhiều bột xả phòng trong khi vắt, động cơ sẽ ngừng làm việc và bơm xả sẽ hoạt động liên tục trong 90 giây để loại bỏ bớt bột xả phòng. Nếu hiện tượng này diễn ra 3 lần mà vẫn không loại bỏ hết bột xả phòng, máy sẽ ngừng mà không thực hiện tiến trình vắt.

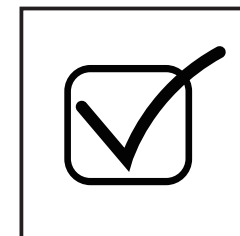
Không để trẻ em, những người thiếu năng, khuyết tật, có vấn đề về thần kinh, thiếu kinh nghiệm hay kiến thức cần thiết vận hành máy nếu không có sự giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng máy an toàn. Hãy để ý trẻ em và không cho chúng chơi đùa với máy giặt.

Trong suốt quá trình sử dụng hàng ngày ...

...kéo tất cả các dây kéo, kiểm tra quần áo bị bung chỉ và cẩn thận với những vật nhỏ có thể kẹt vào trong máy gây hư hỏng. Hãy sử dụng lưới giặt khi cần thiết.
...ngắt nguồn điện sau mỗi lần sử dụng để tiết kiệm điện và an toàn.

...hãy giữ cho ngăn đựng bột giặt/nước xả luôn sạch sẽ và hãy mở cửa máy giặt nếu không sử dụng máy trong thời gian dài để tránh mùi hôi.

...nếu dây điện nguồn bị hư, vì cần có các dụng cụ đặc biệt, do đó chỉ nên đề nghị người bán hay trung tâm sửa chữa được AQUA thừa nhận để thay thế dây điện khác.

**Không được ...**

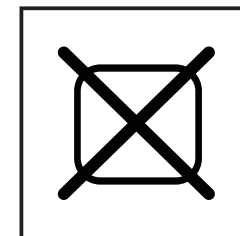
...chạm vào cửa máy giặt khi máy đang hoạt động, vì nó có thể rất nóng gây thương tích.

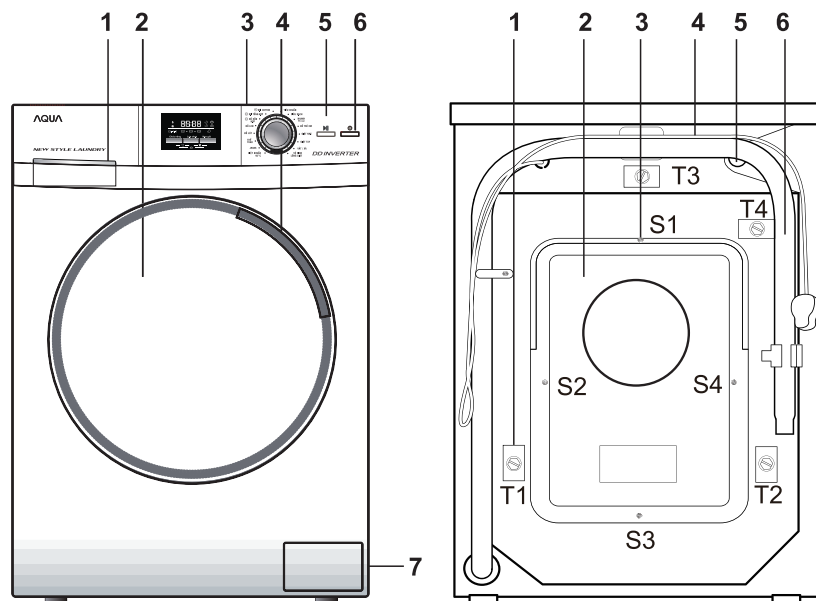
...đặt các vật nặng hoặc nguồn nhiệt hay vật ẩm ướt lên mặt trên của máy giặt.

...mở/kéo ngăn đựng bột giặt khi máy đang hoạt động trong chu kỳ giặt.

...cố dùng sức để mở cửa vì cửa được lắp với thiết bị tự khoá khi hoạt động, và khoá sẽ tự mở khi kết thúc chương trình giặt.

...mở cửa nếu còn nhiều nước bên trong thùng giặt (có thể thấy được mực nước qua lớp cửa kính).
...trùm hoặc phủ kín máy giặt khi máy đang hoạt động, hoặc ngay khi máy vừa kết thúc hoạt động vì máy cần thời gian để hơi nước bên trong bay hơi hết.





Hình ảnh trên có thể khác một chút so với thực tế.

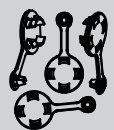
- | | |
|---|---------------------------------------|
| 1. Ngăn đựng Bột Giặt/ Nước Giặt/ Nước xả | 1. Đai ốc dùng cho vận chuyển (T1-T4) |
| 2. Cửa máy | 2. Tấm che mặt sau |
| 3. Mặt trên máy | 3. Vít siết tấm che mặt sau (S1-S4) |
| 4. Tay nắm cửa | 4. Dây điện nguồn |
| 5. Bảng điều khiển | 5. Ngõ vào van cấp nước |
| 6. Công tắc nguồn | 6. Ống xả |
| 7. Nắp che lọc xả | |

Phụ kiện đi kèm

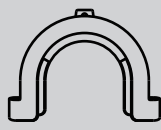
Hãy kiểm tra danh sách phụ kiện đi kèm theo máy bên dưới đây.



1 x Bộ ống cấp nước



5 x Nắp che



1 x Móc treo ống



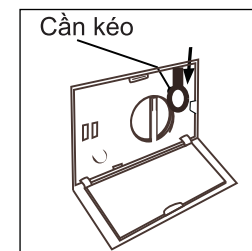
1 x Sách hướng dẫn

Trường hợp có vấn đề về nguồn điện

Khi bị mất điện, máy sẽ nhớ chương trình giặt và các thiết lập của máy. Khi được cấp nguồn trở lại, máy sẽ tiếp tục chương trình cũ. Để hủy bỏ chương trình giặt, nhấn nút "Khởi động/Tạm dừng" sau đó nhấn nút "Công tắc nguồn" khoảng 3 giây.

Nếu mất điện khi máy đang hoạt động, cửa máy sẽ bị khoá. Nếu bạn muốn mở cửa lấy đồ giặt ra ngoài hãy mở nắp đầy lọc xả và kéo "Cần kéo" xuống cho đến khi nghe tiếng "Click". Lúc này cửa sẽ được mở.

Lưu ý: trước khi mở cửa phải quan sát mực nước bên trong lồng giặt. Nước có thể trào ra ngoài nếu lượng nước bên trong còn nhiều. Nước nóng còn bên trong lồng giặt có thể gây nguy hiểm cho bạn.



Giải quyết sự cố mà không hiển thị mã lỗi

Vấn đề	Nguyên nhân	Hướng giải quyết
Máy giặt không hoạt động.	Chưa khởi động máy. Cửa chưa đóng chặt. Chưa bật công tắc nguồn. Mất điện.	Nhấn nút "Khởi động/Tạm dừng". Đóng chặt cửa máy. Bật công tắc nguồn. Kiểm tra nguồn điện.
Máy giặt không cấp nước.	Không có nước. Ống cấp nước bị gấp. Van cấp nước bị kẹt. Áp suất nước thấp hơn 0.03 MPa. Cửa chưa đóng chặt. Nguồn nước cấp có vấn đề.	Kiểm tra vòi nước. Kiểm tra ống dẫn nước. Kiểm tra tấm lọc van cấp nước. Kiểm tra áp suất nước. Đóng chặt cửa máy. Kiểm tra nguồn nước cấp.
Máy giặt tự xả khi đang có nước.	Chiều cao gắn ống xả dưới 80cm. Đầu ống xả bị chìm trong nước.	Đảm bảo ống xả được lắp đặt đúng cách. Đảm bảo đầu ống xả không bị chìm trong nước.

Bấm có thứ kiểm tra các mã và mã lỗi hiển thị sau đây trước khi gửi nhân viên bảo trì.

Mã thông tin

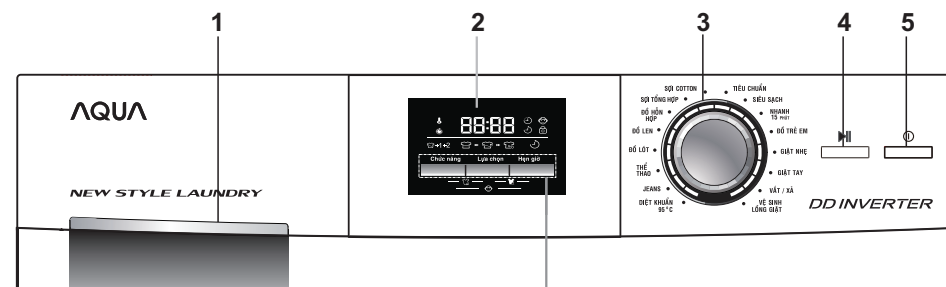
Những mã được liệt kê sau đây cho biết thông tin về máy giặt khi máy đang vận hành bình thường.

Mã Thông báo

Auto	Đang tự động định lượng tẩy giặt.
Lo	Túi ít.
HALF	Nửa túi.
FULL	Túi đầy.
HI	Đầy túi.
1:25	Thời gian giặt còn lại là 1 giờ 25 phút.
6:30	Thời gian hẹn giờ kết thúc chương trình giặt là 6 giờ 30 phút.
Lock	Cửa máy giặt bị khóa khi máy đang vận hành.
End	Kết thúc chương trình giặt.

Giải quyết các sự cố có hiển thị mã lỗi

Mã lỗi	Nguyên nhân	Hướng giải quyết
E1	Trục giặt vùi vùi nước, nước không xả hết trong 4 phút.	Hủy làm sạch bộ lọc xả. Kiểm tra xả xả có bị tắc nghẽn không. xả xả được lắp đặt đúng cách không.
E2	Lỗi khóa cửa máy.	Kiểm tra cửa được đóng chặt không.
E4	Mức nước không đạt yêu cầu trong 8 phút.	Kiểm tra vòi nước đã được mở chưa. Kiểm tra nước có quá yếu không.
E8	Mức nước vượt chuẩn.	Hủy gọi nhân viên bảo trì.
F3	Lỗi cảm biến nhiệt độ.	Hủy gọi nhân viên bảo trì.
F4	Lỗi nhiệt độ (xuất hiện cuối chu kỳ).	Hủy gọi nhân viên bảo trì.
F7	Lỗi động cơ.	Hủy gọi nhân viên bảo trì.
FR	Lỗi cảm biến mức nước.	Hủy gọi nhân viên bảo trì.
FC	Lỗi bơm nước điều khiển.	Hủy gọi nhân viên bảo trì.
Unb	Lỗi tải không cân bằng và máy không tự vắt.	Kiểm tra điều kiện cân bằng của quần áo bên trong thùng giặt. Hủy giặt bộ quần áo quá nhiều.
PAUS	Nếu có sự cố mất điện khi máy đang vận hành, máy sẽ chuyển sang chế độ tạm dừng.	Cắm lại nguồn cho máy, nhấn nút "Công tắc nguồn" để tiếp tục.



1. Ngăn đóng Bật giặt/Nước giặt Nước xả
2. Màn hình hiển thị LED
3. Nút xoay chọn chương trình
4. Công tắc Khử đóng/Tạm dừng
5. Công tắc Nguồn ON/OFF
- 6 (a-c) 6. Các nút Chức năng (a-c)
6a. Nút Chức năng
6b. Nút Lựa chọn
6c. Nút Hủy giặt

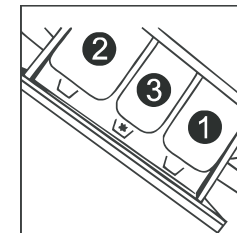
Ngăn đóng Bật giặt/Nước giặt/Nước xả

Ngăn 1: ngăn cấp nước (không cấp bột giặt/nước giặt).

Ngăn 2: ngăn đựng bột giặt/nước giặt.

Ngăn 3: ngăn đựng nước xả.

Loại bột giặt/nước giặt khác nhau phù hợp với nhiệt độ giặt khác nhau, hãy tham khảo hướng dẫn trên bao bì của các loại bột giặt/nước giặt.



Màn hình hiển thị LED

Màn hình sẽ hiển thị trạng thái của máy giặt khi máy đang hoạt động bao gồm thời gian giặt, tốc độ vắt, nhiệt độ...

Nút xoay chọn chương trình

Xoay núm để chọn 1 trong 16 chương trình có sẵn. Đèn LED trên núm xoay sẽ sáng tại vị trí chương trình được chọn tương ứng.

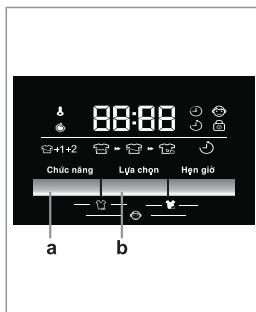
Công tắc Khử đóng/Tạm dừng

Nhấn công tắc này để khử đóng hoặc tạm dừng chương trình hiện tại. Đèn LED tại vị trí công tắc sẽ sáng khi máy đang hoạt động hoặc chờ đợi khi máy tạm dừng.

Công tắc Nguồn ON/OFF

Nhấn nút này để bật nguồn cho máy giặt, màn hình hiển thị sẽ sáng lên. Nhấn 1 lần nữa (khoảng 2s) để tắt nguồn. Nếu máy giặt đang ở trạng thái không có chương trình được chọn, máy sẽ tự động tắt nguồn sau 1 khoảng thời gian.

Để đạt được hiệu quả tốt nhất trong mỗi chương trình giặt, AQUA đã cài đặt sẵn một số chương trình. Nếu không có yêu cầu gì quá đặc biệt hãy sử dụng chương trình cài đặt sẵn. Bạn cũng có thể thay đổi thông số hoặc thêm vào 1 số chức năng tùy theo ý thích. (xem thêm phần "Chương trình giặt" và "Nút chức năng").



6a-"Chức năng" (nút a)

Nhấn nút này để lựa chọn các chức năng cài đặt mong muốn. Các biểu tượng tương ứng với từng chức năng được thể hiện như sau:

- : chức năng nhiệt độ
--°C = cold/15/20/30/40/60/90
- : chức năng tốc độ vắt
0/400/600/700/800/1000/1200 rpm
- : chức năng xả tăng cường 1 đến 2 lần giúp đồ giặt sạch hơn.

6b-"Lựa chọn" (nút b)

Với mỗi chức năng ở trên, nhấn nút này để cài đặt nhiệt độ, tốc độ vắt, xả tăng cường mong muốn. Lúc này, biểu tượng tương ứng cho mỗi chức năng sẽ nhấp nháy. Nhấn nút Khởi động/Tạm dừng để chạy chương trình đã cài đặt.

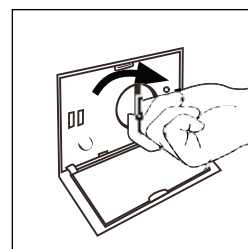
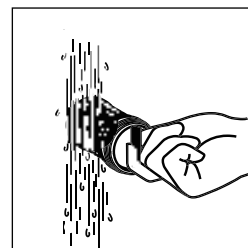
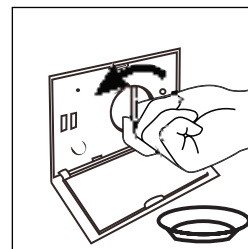
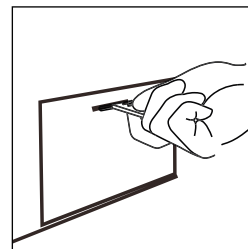
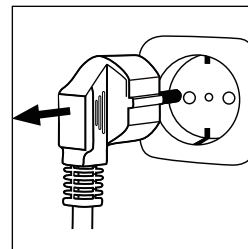
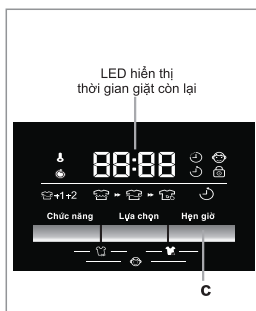
6c-"Hẹn giờ"-Thời gian kết thúc chương trình giặt (nút c)

Nhấn vào nút này để cài đặt thời gian hẹn giờ kết thúc chương trình giặt. Biểu tượng hẹn giờ sẽ hiển thị trên màn hình.

Xoay núm chương trình để tăng hay giảm thời gian hẹn giờ. Các bước thay đổi là 30 phút và có thể hẹn giờ lên tới 24h. Ví dụ: màn hình hiển thị "6:30" có nghĩa là máy sẽ hoàn tất việc giặt sau 6 tiếng 30 phút.

Chương trình "Vắt/Xả" và "Vệ sinh lồng giặt" không áp dụng chức năng này.

Ghi chú: Thời gian hẹn giờ luôn dài hơn tổng thời gian của chương trình giặt. Nếu không máy sẽ bắt đầu quá trình giặt ngay lập tức.



Bộ lọc xả

Hãy kiểm tra bộ lọc xả thường xuyên và nếu như:

- máy giặt không xả nước,
- máy giặt không vắt,
- máy giặt có tiếng ồn bất thường khi đang vận hành.

Cảnh báo!

Nguy cơ bị phỏng! Nước chảy ra khi tháo bộ lọc xả có thể rất nóng! Hãy để nước nguội trước khi tháo.

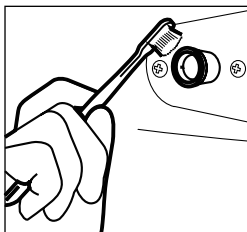
1. Tắt nguồn và rút dây điện nguồn ra khỏi ổ cắm điện.
2. Mở nắp bộ lọc xả. Bạn có thể sử dụng đồng xu hay tước nơ vít dẹp (-) để mở.
3. Sử dụng khay đựng để hứng nước chảy ra từ bộ lọc xả. Lượng nước chảy ra có thể rất nhiều.
4. Kéo ống xả nước bên trong nắp bộ lọc xả ra ngoài và đặt đầu ống vào trong khay đựng nước.
5. Tháo nắp đáy đầu ống xả để nước thoát ra ngoài chảy vào trong khay đựng nước.
6. Sau khi nước chảy hết vào khay hứng nước, xoay bộ lọc xả ngược chiều kim đồng hồ để tháo nó ra ngoài.
7. Vệ sinh bộ lọc xả và rửa sạch bằng nước.
8. Gắn bộ lọc xả lại cẩn thận.
9. Đóng lại nắp đáy ống xả nước và gắn nó lại vào bên trong.
10. Đóng nắp bộ lọc xả lại.

Cảnh báo!

Nắp đáy đầu ống xả phải được vệ sinh sạch sẽ và không bị biến dạng. Nếu không gắn chặt nắp đáy đầu ống xả vào ống xả, nước có thể rò rỉ ra bên ngoài.

Van cấp nước và tấm lọc van cấp nước

Vệ sinh van cấp nước thường xuyên để tránh bị tắc đường dẫn nước vào gây ra bởi các cặn bẩn trong nguồn nước.

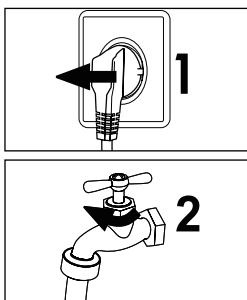


Trong giai đoạn không sử dụng

Nếu máy giặt không được sử dụng trong khoảng thời gian dài, hãy tháo dây điện nguồn (1) ra khỏi ổ cắm điện và khoá nguồn nước cấp (2).

Mở cửa máy giặt để hơi ẩm bên trong có thể bay hơi ra ngoài và ngăn chặn mùi hôi. Hãy để cửa luôn mở nếu không sử dụng.

Trước khi sử dụng lại, hãy kiểm tra dây điện nguồn, ngõ cấp nước và ống xả nước. Chắc rằng mọi thứ vẫn được lắp đặt đúng và không bị rò rỉ.



"Khoá trẻ em" (nút a+c)

Chức năng này sẽ vô hiệu các nút trên bảng điều khiển ngoại trừ nút "Công tắc nguồn". Sau khi máy giặt bắt đầu hoạt động, hãy nhấn đồng thời 2 nút "Chức năng" và nút "Lựa chọn" trong khoảng 3s để kích hoạt tính năng này. Biểu tượng khoá sẽ hiển thị trên màn hình. Lập lại thao tác trên để mở khoá.

"Giặt nhanh" (nút a+b)

Tiết kiệm thời gian và điện năng. Thích hợp với đồ giặt dơ ít. Để kích hoạt tính năng này, hãy nhấn đồng thời 2 nút "Chức năng" và "Lựa chọn" khoảng 3 giây. Màn hình LED sẽ hiển thị thông tin "SPUP ON" hoặc "SPUP OFF" trong khoảng thời gian ngắn.

"Giặt mạnh" (nút b+c)

Tính năng giặt mạnh thích hợp với đồ giặt bị dơ nhiều. Để kích hoạt tính năng này, nhấn đồng thời 2 nút "Lựa chọn" và "Hẹn giờ" trong khoảng 3 giây. Màn hình LED sẽ hiển thị "INTE ON" hoặc "INTE OFF" trong khoảng thời gian ngắn.

Thông tin tham khảo và mẹo sử dụng:



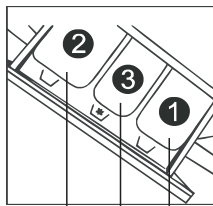
Để huỷ bỏ bất kỳ các cài đặt thay đổi chương trình, hãy nhấn và giữ nút "Công tắc nguồn" trong khoảng 3s. Để huỷ bỏ chương trình đang vận hành, nhấn nút "Khởi động/Tạm dừng" sau đó nhấn và giữ nút "Công tắc nguồn" trong khoảng 3s.

Biểu tượng hiển thị trên màn hình LED

Biểu tượng cơ bản	Biểu tượng chu trình	Biểu tượng cài đặt chương trình
Cửa đang khoá (khi đang hoạt động)	Đang chu trình giặt	Nhiệt độ nước khi giặt
Bảng điều khiển bị khoá	Đang chu trình xả	Tốc độ vắt
Giặt nhanh	Đang chu trình vắt	Xả tăng cường (1 đến 2 lần)
Giặt mạnh	Đèn LED hiển thị thời gian giặt	Hẹn giờ
Thời gian giặt còn lại.	Thời gian hẹn giờ còn lại.	

Bảng chương trình giặt

1. Ngăn cấp nước (không cấp bột giặt/nước giặt).
2. Ngăn đựng bột giặt/nước giặt.
3. Ngăn đựng nước xả.

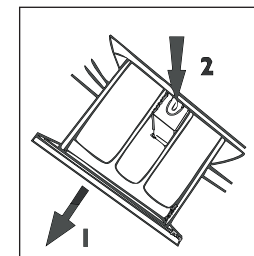


Chương trình	Nhiệt độ tối đa	Mặc định	2	3	1	Loại sợi vải	Tốc độ vắt mặc định
1 Sợi cotton	0-90°C	30°C	☒	☐	☒	Cotton/Tổng hợp	1200 rpm
2 Sợi tổng hợp	0-60°C	30°C	☒	☐	☒	Sợi hóa học	1000 rpm
3 Đồ hỗn hợp	0-60°C	40°C	☒	☐	☒	Cotton/Tổng hợp	1000 rpm
4 Đồ len	0-40°C	---	☒	☐	☒	Sợi len	600 rpm
5 Đồ lót	0-60°C	40°C	☒	☐	☒	Đồ lót	1000 rpm
6 Đồ thể thao	0-40°C	30°C	☒	☐	☒	Đồ thể thao	1000 rpm
7 Jeans	0-60°C	40°C	☒	☐	☒	Jeans	1000 rpm
8 Diệt khuẩn 95 °C	---	95°C	☒	☐	☒	Sợi cotton	1000 rpm
9 Tiêu chuẩn	0-40°C	30°C	☒	☐	☒	Sợi cotton	1000 rpm
10 Siêu sạch	0-60°C	40°C	☒	☐	☒	Cotton/Tổng hợp	1000 rpm
11 Nhanh 15 phút	0-30°C	20°C	☒	☐	☒	Cotton/Tổng hợp	1200 rpm
12 Đồ trẻ em	0-90°C	60°C	☒	☐	☒	Cotton/Tổng hợp	1000 rpm
13 Giặt nhẹ	0-40°C	30°C	☒	☐	☒	Lụa	600 rpm
14 Giặt tay	0-40°C	30°C	☒	☐	☒	Sợi cotton	1000 rpm
15 Vắt /Xả	---	---	☒	☒	☒	---	1200 rpm
16 Vệ sinh lồng giặt	---	90°C	☒	☒	☒	---	1000 rpm

☒ có thể sử dụng ☐ tùy chọn ☒ không sử dụng

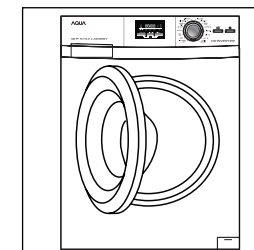
Vệ sinh ngăn bột giặt/nước giặt/nước xả

Vệ sinh ngăn bột giặt thường xuyên. Kéo ngăn đựng bột giặt ra đến khi nó bị ngưng lại (1), nhấn vào cần số (2) để tháo ngăn bột giặt ra ngoài. Vệ sinh sạch sẽ với nước và gắn lại vào máy giặt.



Vệ sinh máy giặt

Rút dây điện nguồn ra khỏi ổ cắm điện trong suốt quá trình vệ sinh máy giặt. Sử dụng vải mềm và 1 lít nước xả phòng để lau máy. Không được sử dụng các chất hoá học để vệ sinh máy.



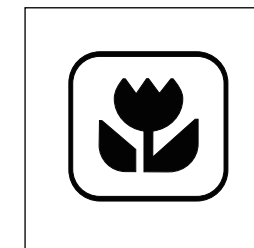
Thông tin tham khảo và mẹo sử dụng:



Sau mỗi lần lắp đặt lại máy giặt hay sau 1 thời gian dài sử dụng, hãy sử dụng chương trình "Vệ sinh lồng giặt" (không có tải) kết hợp với bột giặt/nước giặt để loại bỏ những chất bẩn còn sót lại bên trong máy giặt (cho bột giặt/nước giặt vào hộc đựng bột giặt ngăn số 2).

Thông tin môi trường

Để đạt hiệu quả tốt nhất về sử dụng điện, nước, bột giặt và thời gian, bạn nên cân nhắc giặt đầy tải mỗi lần sử dụng máy giặt (không được giặt quá tải). Chọn nhiệt độ nước khi giặt thấp nhất có thể. Hiệu quả giặt sạch của bột giặt thường ở nhiệt độ giặt dưới 60°C. Chỉ nên sử dụng chương trình thiết lập mặc định của máy cho quần áo dơ nhiều.

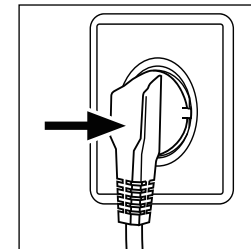


Ý nghĩa các ký hiệu trên nhãn quần áo

Quá trình giặt		
 Giặt máy, tốc độ vắt tối đa - Nhiệt độ giặt không quá 95°C	 Giặt máy, tốc độ vắt tối đa - Nhiệt độ giặt không quá 60°C	 Giặt máy, tốc độ vắt t.bình - Nhiệt độ giặt không quá 60°C
 Giặt máy, tốc độ vắt tối đa - Nhiệt độ giặt không quá 40°C	 Giặt máy, tốc độ vắt t.bình - Nhiệt độ giặt không quá 40°C	 Giặt máy, tốc độ vắt tối thiểu - Nhiệt độ giặt không quá 40°C
 Giặt máy, tốc độ vắt tối đa - Nhiệt độ giặt không quá 30°C	 Giặt máy, tốc độ vắt t.bình - Nhiệt độ giặt không quá 30°C	 Giặt máy, tốc độ vắt tối thiểu - Nhiệt độ giặt không quá 30°C
 Giặt tay - Nhiệt độ giặt không quá 40°C	 Không được giặt	
Quá trình tẩy		
 Có thể dùng bất kỳ loại thuốc tẩy nào	 Chỉ dùng loại oxygen, không dùng loại Clo	 Không được tẩy
Quá trình sấy		
 Có thể sấy Nhiệt độ trung bình	 Có thể sấy Nhiệt độ thấp	 Không thể sấy
 Phơi đồ trên móc treo thông thường	 Phơi đồ trên mặt phẳng ngang	
Quá trình ủi		
 Ủi thông thường ở nhiệt độ cao, tối đa 200°C	 Ủi thông thường ở nhiệt độ trung bình, tối đa 150°C	 Ủi thông thường ở nhiệt độ trung bình, tối đa 110°C (không ủi hơi)
 Không được ủi		
Quá trình xử lý đặc biệt		
 Giặt khô với mọi loại dung môi gốc tetra-chloroethene	 Giặt khô với mọi loại dung môi gốc hydro-carbons	 Không được giặt khô
 Giặt ướt	 Không được giặt ướt	

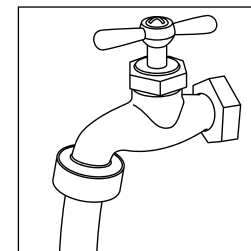
Nguồn điện

Nồi máy giặt với nguồn điện xoay chiều 220V 50Hz.



Nguồn nước

Nồi ống cấp nước của máy giặt với vòi nước. Nguồn nước phải sạch và trong.



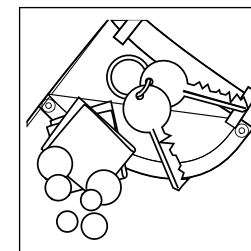
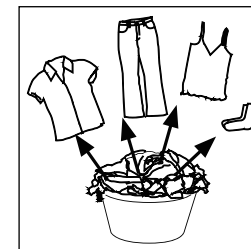
Chú ý!

Trước khi sử dụng, mở vòi nước và kiểm tra rò rỉ.

Chuẩn bị quần áo giặt

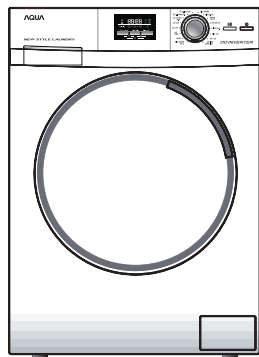
Phân loại quần áo theo loại sợi vải (sợi cotton, sợi tổng hợp, sợi len hay lụa) và mức độ bẩn.

Tách quần áo trắng và quần áo màu riêng. Giặt sơ quần áo màu trước bằng tay để kiểm tra chúng có bị lem màu hay không. Một số loại quần áo phải được cho vào trong túi giặt trước khi giặt để bảo vệ như: quần áo đính ren, thêu, quần áo mỏng... Cài dây kéo quần, đóng móc khóa,... cho các đồ giặt nhỏ như vớ, áo ngực, khăn tay... vào túi giặt. Xếp gọn các đồ giặt kích thước lớn như chăn mền, drap giường...Lộn trái quần áo. Lấy các vật dụng bên trong túi quần, áo ra (chìa khóa, đồng xu...), và tháo các ghim hoa (phụ kiện cài áo).



Chú ý!

Các loại quần áo không phải vải dệt cũng như các vật dụng nhỏ, có cạnh sắc... có thể gây hư hại cho máy và các quần áo khác.



Cho đồ giặt vào trong máy giặt

Mở cửa máy giặt và cho đồ giặt vào bên trong tuân tự từng cái một.
Không nên cho quá nhiều đồ giặt vào máy, hãy chắc rằng bạn còn có thể đặt tay lên phần nhô cao nhất của đồ giặt. Sau đó đóng cửa máy giặt cẩn thận.

Thông tin tham khảo và mẹo sử dụng:



Sau mỗi lần lắp đặt lại máy giặt hay sau 1 thời gian dài sử dụng, hãy sử dụng chương trình "Vệ sinh lồng giặt" (không có tải) kết hợp với bột giặt/nước giặt để loại bỏ những chất bẩn còn sót lại bên trong máy giặt (cho bột giặt/nước giặt vào hộc đựng bột giặt ngăn số 2).

Lựa chọn bột giặt

Hiệu quả giặt sạch được quyết định phần lớn dựa vào chất lượng bột giặt. Chỉ nên sử dụng bột giặt/nước giặt dành riêng cho giặt máy. Tham khảo thêm cách sử dụng bột giặt/nước giặt trên bao bì của nhà sản xuất.

Thông tin tham khảo và mẹo sử dụng:



Hãy vệ sinh phần bột giặt còn bám lại trong ngăn đựng bột giặt/nước giặt trước khi giặt. Tuân theo chỉ dẫn về lượng bột giặt/nước giặt trên bao bì của nhà sản xuất.

Ngăn bột giặt/nước giặt/nước xả

Kéo ngăn đựng bột giặt/nước giặt/nước xả ra và cho bột giặt/nước giặt/nước xả vào ngăn tương ứng. Sau đó hãy đóng ngăn lại cẩn thận.

Lưu ý:

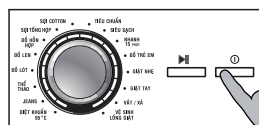
Không cấp bột giặt/nước giặt vào ngăn 1 (ngăn cấp nước). Pha loãng nước giặt trước nếu bạn sử dụng loại đậm đặc. Không dùng quá liều lượng bột giặt/nước giặt/nước xả vì có thể làm hỏng các loại vải sợi nhân tạo.

Sử dụng loại bột giặt/nước giặt theo hướng dẫn trên bao bì sản phẩm.

Không sử dụng nước giặt nếu bạn có chọn chức năng "hẹn giờ" (Delay).

Khởi động máy giặt

Nhấn nút "Công tắc nguồn" để khởi động máy giặt.



Lựa chọn chương trình giặt

Để cho kết quả giặt tốt nhất, lựa chọn chương trình phù hợp với từng loại vải và mức độ bẩn của đồ giặt. Hãy xoay núm để chọn chương trình thích hợp.

Tùy chọn tính năng

Lựa chọn tính năng thêm tùy theo nhu cầu sử dụng (tham khảo thêm tại phần "Bảng điều khiển").

Thông tin tham khảo và mẹo sử dụng:



Hãy quan sát kỹ các ký hiệu trên các nhãn đính trên đồ giặt trước khi chọn chương trình. (xem "Ý nghĩa ký hiệu" ở trang kế)

Bắt đầu chương trình giặt

Nhấn nút "Khởi động/Tạm dừng" để bắt đầu hoạt động giặt. Máy giặt sẽ hoạt động theo chương trình giặt bạn đã thiết lập. Những thay đổi chỉ hiệu quả khi bạn huỷ bỏ chương trình giặt hiện tại.

Dừng - huỷ bỏ chương trình giặt

Để tạm dừng chương trình đang hoạt động, hãy nhấn nút "Khởi động/Tạm dừng". Nhấn nút này 1 lần nữa để tiếp tục chương trình giặt.

Để huỷ chương trình đang hoạt động, hãy nhấn nút "Khởi động/Tạm dừng" và sau đó nhấn và giữ nút "Công tắc nguồn" trong khoảng 3 giây.

Cài đặt/hủy cài đặt còi báo

Nhấn nút "Công tắc nguồn".

Chọn chương trình "vắt/xả".

Nhấn đồng thời 2 nút "Chức năng" và "Lựa chọn" khoảng 3 giây để hủy chức năng còi báo, màn hình sẽ hiển thị "BEEP OFF". Lặp lại thao tác tương tự để cài đặt còi báo, màn hình sẽ hiển thị "BEEP ON".

Sau khi giặt

Khi kết thúc chương trình giặt, màn hình sẽ hiển thị "End", sau đó máy sẽ tự động tắt.

Lấy đồ giặt ra khỏi máy giặt ngay khi kết thúc chương trình giặt để đồ giặt không bị nhăn.

Khoá vòi nước và rút dây điện ra khỏi ổ điện.

Mở cửa máy giặt để thoát hơi ẩm và mùi.

Hãy để cửa mở nếu không sử dụng máy giặt.

